Vietnam Journal of Community Medicine, Vol 62, No 7 (2021) 209-215

# LEARNING SITUATION OF STUDENTS AT HANOI MEDICAL UNIVERSITY IN THE CONTEXT OF THE COVID-19 PANDEMIC

Le Minh Dat, Tran Ngoc Anh, Le Thi Thao Linh, Tran Linh Thao, Dang Thu Trang, La Thi Phuong Lien, Hoang Thi Hai Yen, Nguyen Thi Thanh Nga, Nguyen Ly Lan, Le Xuan Hung

*Hanoi Medical University - No.1 Ton That Tung, Dong Da, Hanoi, Vietnam*

Received 17/08/2021
Revised 23/09/2021; Accepted 09/11/2021

**ABSTRACT**

A cross-sectional study on 322 students studying at Hanoi Medical University on the impact of the COVID-19 pandemic on student learning outcomes. The result show that the majority of students switch to learning via Zoom, Microsoft Team, Skype, GoogleMeeting applications (accounting for 98.5%). Most of the students have the best equipment and conditions for trực tuyến learning at home: desks (96.58%); computers (88.51%); software and curriculum (95.65%); office furniture (97.20%); good internet connection (80.12%). It is necessary to develop appropriate learning methods and forms for Hanoi medical students, especially clinical practice content.

*Keywords:* Medical students, impact of the COVID-19; learning situation.

*Corressponding author
Email address: tngocanh1302@gmail.com
Phone number: (+84) 384 323 201
https://doi.org/10.52163/yhc.v62i7.234

# THỰC TRẠNG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID-19

Lê Minh Đạt, Trần Ngọc Ánh*, Lê Thị Thảo Linh, Trần Linh Thảo, Đặng Thu Trang, La Thị Phương Liên, Hoàng Thị Hải Yến, Nguyễn Thị Thanh Nga, Nguyễn Lý Lan, Lê Xuân Hưng

*Trường Đại học Y Hà Nội - Số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam*

Ngày nhận bài: 17 tháng 08 năm 2021
Chỉnh sửa ngày: 23 tháng 09 năm 2021; Ngày duyệt đăng: 09 tháng 11 năm 2021

**TÓM TẮT**

Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 322 sinh viên đang học tập tại trường Đại học Y Hà Nội về ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến kết quả học tập của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy đa số sinh viên đều chuyển sang hình thức học tập qua các ứng dụng trực tuyến như: Zoom, Microsoft Team, Skype, GoogleMeeting (chiếm 98,5%). Hầu hết sinh viên tham gia nghiên cứu đều có những trang thiết bị, điều kiện tốt nhất phục vụ cho việc học tập trực tuyến: bàn học (96,58%); máy tính (88,51%); phần mềm và chương trình học (95,65%); đồ dùng văn phòng (97,20%); kết nối internet tốt (80,12%). Trong bối cảnh dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp, nhà trường cần xây dựng phương pháp và hình thức học tập phù hợp cho sinh viên Y Hà Nội đặc biệt là các nội dung thực hành lâm sàng.

*Từ khoá:* Sinh viên Đại học Y Hà Nội; ảnh hưởng của đại dịch COVID-19; thực trạng học tập.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại dịch COVID-19 đã gây ra sự thay đổi chưa từng có trong hệ thống giáo dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn thế giới. Tính đến ngày 21 giờ ngày 10 tháng 08 năm 2021, trên Thế giới đã có 204.318.731 người mắc, 4.320.365 người tử vong [1]. Cũng giống như các nước khác trên thế giới, Việt Nam chịu ảnh hưởng từ đại dịch COVID-19 đến mọi lĩnh vực, trong đó có giáo dục. Theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ [2] nhằm đảm bảo sự an toàn cho người dân trong thời gian COVID-19 bùng phát, nước ta đã tiến hành giãn cách xã hội. Các hoạt động buôn bán, vui chơi giải trí nhiều lần bị đóng cửa và hạn chế hoạt động; tương tự, hàng loạt các trường học cũng ngưng cho học sinh đến trường để đảm bảo phòng chống dịch COVID-19. Việc học tập trên giảng đường, tiếp xúc gần có thể tăng nguy cơ lây nhiễm của dịch COVID-19, chính vì vậy các trường Đại học tại Việt Nam cũng đã tạm dừng việc học tập trung trong thời gian đại dịch bùng phát và chuyển sang hình thức giảng dạy trực tuyến. Việc học trực tuyến tại nhà đã là vấn đề ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của học sinh, sinh viên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng. Đặc biệt trong số đó là sinh viên trường Đại học

*Tác giả liên hệ
Email: tngocanh1302@gmail.com
Điện thoại: (+84) 384 323 201
https://doi.org/10.52163/yhc.v62i7.234

Y Hà Nội - đối tượng thường xuyên học tập tại giảng đường và đi thực hành lâm sàng tại các bệnh viện với khối lượng kiến thức lớn [3]. Tại Việt Nam và đặc biệt Trường Đại học Y Hà Nội chưa có nghiên cứu đánh giá sự ảnh hưởng của COVID-19 đến đời sống của sinh viên Y, chính vì vậy chúng tôi tiến hành làm nghiên cứu "Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến việc học tập sinh viên Đại học Y Hà Nội" với mục tiêu: mô tả ảnh thực trạng học tập của sinh viên Y Hà Nội trong bối cảnh COVID-19.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

**Tiêu chuẩn lựa chọn:**

- Sinh viên từ Y1 - Y6 đang học tập tại trường Đại học Y Hà Nội

- Các sinh viên này đồng ý tham gia điền vào biểu mẫu trực tuyến sau khi được giới thiệu và giải thích về nghiên cứu.

**Tiêu chuẩn loại trừ:**

- Sinh viên không đồng ý tham gia vào nghiên cứu

### 2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện tại trường Đại học Y Hà Nội.

Thời gian thu thập số liệu là 1 tháng tính từ ngày 15 tháng 05 năm 2021 đến ngày 15 tháng 06 năm 2021.

**2.3. Thiết kế nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang.

### 2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

*Cỡ mẫu:* Áp dụng công thức tính cỡ mẫu cho một tỷ lệ trong quần thể:

$$n = Z^2_{(1-\alpha/2)} \frac{pq}{(\varepsilon.p)^2} = 322$$

Trong đó n: Cỡ mẫu tối thiểu cần thiết; $Z_{1-\alpha/2}$: Hệ số tin cậy mức 95%, tương ứng là 1,96; p: 0.298 (Tỷ lệ sinh viên Y cho rằng hình thức học trực tuyến không hiệu quả, theo nghiên cứu của Yoshito Nishimura [4]). Độ chính xác tuyệt đối mong muốn d = 0,05.

Cỡ mẫu tối thiểu được tính là 322.

Phương pháp chọn mẫu thuận tiện.

### 2.5. Công cụ và phương pháp thu thập

Các câu hỏi được sử dụng trong nghiên cứu này đã được điều chỉnh dựa trên bộ câu hỏi gốc của tác giả Aleksander Aristovnik : "A global student survey: impacts of the COVID-19 pandemic on life of higher education students" [5]

Phương pháp thu thập số liệu: Sử dụng Google form.

### 2.6. Phân tích số liệu

Số liệu được quản lý, làm sạch và phân tích bằng phần mềm STATA 16.

Các thống kê mô tả sẽ được thực hiện thông qua việc tính toán giá trị trung bình, độ lệch chuẩn cho các biến định lượng và tỷ số, tỷ lệ cho các biến định tính.

### 2.7. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu sự đồng ý của bộ môn Thống kê Tin học Y học, trường Đại học Y Hà Nội.

Các thông tin thu thập được hoàn toàn bảo mật, chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu.

## 3. KẾT QUẢ

### 3.1. Thông tin chung về đối tượng nghiên cứu

***Bảng 1. Thông tin chung của nhóm đối tượng nghiên cứu (n=322)***

| Thông tin nhân khẩu học | Nhóm cụ thể | Số lượng | % |
|---|---|---|---|
| Giới | Nam | 91 | 28,26 |
| | Nữ | 231 | 71,74 |
| Năm học | Năm nhất | 54 | 16,77 |
| | Năm hai | 26 | 8,07 |
| | Năm ba | 124 | 38,51 |
| | Năm bốn | 68 | 21,12 |
| | Năm năm | 33 | 10,25 |
| | Năm sáu | 17 | 5,28 |
| Chuyên ngành | Y Khoa | 84 | 26,09 |
| | Răng hàm mặt | 29 | 9,01 |
| | Y học cổ truyền | 11 | 3,42 |
| | Y học dự phòng | 55 | 17,08 |
| | Điều dưỡng | 72 | 22,36 |
| | Điều dưỡng tiên tiến | 2 | 0,62 |
| | Khúc xạ nhãn khoa | 9 | 2,80 |
| | Y tế công cộng | 41 | 12,73 |
| | Dinh dưỡng | 14 | 4,35 |
| | Xét nghiệm y học | 5 | 1,55 |
| Dân tộc | Kinh | 298 | 92,55 |
| | Khác | 24 | 7,45 |
| Tôn giáo | Không theo tôn giáo | 284 | 88,20 |
| | Phật giáo | 23 | 7,14 |
| | Thiên Chúa giáo | 14 | 4,35 |
| | Khác | 1 | 0,31 |

Bảng 1 cho ta thấy, trong số các đối tượng tham gia vào nghiên cứu đa số là nữa giới (71,74%). Trong đó số sinh viên năm ba chiếm tỷ lệ cao nhất (38,51%), tiếp đến là sinh viên năm thứ tư (21,12%) và năm thứ nhất (16,77%). Phần lớn là các sinh viên Y khoa 26,09 (%), Điều dưỡng 22,36% (%) và Y học dự phòng 17,08% (%). Đa số các sinh viên là dân tộc Kinh (92,55%); không theo tôn giáo nào (88,20%).

***Bảng 2. Thực trạng học tập của sinh viên Y Hà Nội trong bối cảnh đại dịch COVID-19 (n=322)***

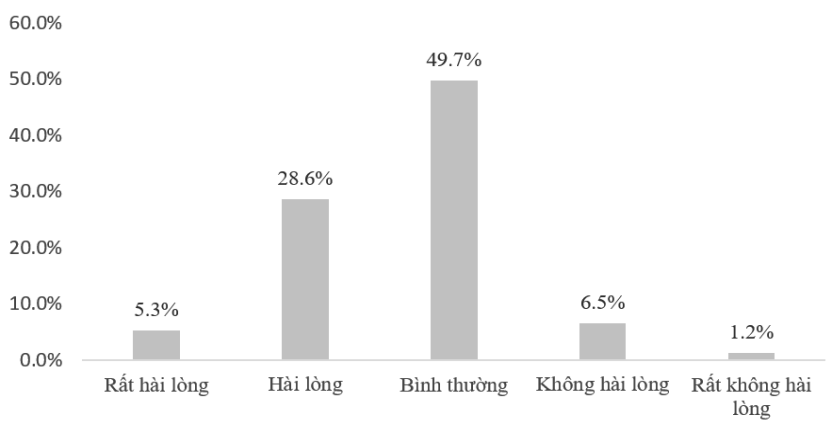
| Nội dung | | Tần số (n) | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|---|
| Hình thức học tập chủ yếu | Giảng trực tuyến (qua Zoom, Microsoft Team, Skype, GoogleMeet,...) | 317 | 98,45 |
| | Học trực tuyến qua video đã được ghi hình từ trước (E-learning) | 5 | 1,55 |
| Khối lượng học tập | Giảm đi đáng kể | 46 | 14,29 |
| | Giảm đi một chút | 125 | 38,82 |
| | Như nhau | 98 | 30,43 |
| | Nhiều hơn một chút | 45 | 13,98 |
| | Nhiều hơn đáng kể | 8 | 2,48 |
| Khó tập trung hơn khi học trực tuyến | Rất đồng ý | 18 | 5,59 |
| | Đồng ý | 130 | 40,37 |
| | Bình thường | 129 | 40,06 |
| | Không đồng ý | 40 | 12,42 |
| | Rất không đồng ý | 5 | 1,55 |
| Điểm tổng kết học kỳ so với kỳ học trước | Cao hơn | 58 | 18,01 |
| | Thấp hơn | 75 | 23,29 |
| | Vẫn như trước đây | 189 | 58,70 |
| Thời gian tự học mỗi ngày (Mean ± SD) | 3,63 ± 2,13 | | |

Bảng 2 cho thấy thực trang học tập của sinh viên Y Hà Nội trong bối cảnh COVID-19. Đa số sinh viên đều nói rằng hình thức học tập trực tuyến được sử dụng nhiều nhất trong thời gian giãn cách xã hội là hình thức học qua các ứng dụng Zoom, Microsoft Team, Skype, GoogleMeeting (chiếm 98,5%).

Thời gian học tập trung bình mỗi ngày là 3,63±2,13 giờ. Trong đó tối thiểu là 0,5 giờ và tối đa là 12 giờ.

Đa số các đối tượng nghiên cứu có điểm tổng kết học kỳ không thay đổi (58,70%), thấp hơn trước dịch (23,29%) và cao hơn trước dịch (18,01%)

***Biểu đồ 1. Mức độ hài lòng với hình thức học trực tuyến***



Biểu đồ 1 cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên với các hình thức học tập trực tuyến, trong đó phần lớn sinh viên cảm thấy bình thường (49,7%); tiếp đến là Hài lòng (28,6%) và Rất hài lòng (5,3%). Chỉ có 6,5% đối tượng nghiên cứu cảm thấy Không hài lòng và 1,2% cảm thấy Rất không hài lòng.

***Bảng 3. Điều kiện học tập tại nhà của sinh viên Y Hà Nội trong bối cảnh đại dịch COVID-19 (n=322)***

| Nội dung | Tần số (n) | Tỷ lệ (%) |
|---|---|---|
| Một nơi yên tĩnh để học | 262 | 81,37 |
| Bàn học | 311 | 96,58 |
| Máy tính | 285 | 88,51 |
| Phần mềm và chương trình học bắt buộc | 308 | 95,65 |
| Máy in | 36 | 11,18 |
| Tai nghe và micro | 290 | 90,06 |
| Webcam | 223 | 69,25 |
| Đồ dùng văn phòng (vở, bút,…) | 313 | 97,20 |
| Kết nối internet tốt | 258 | 80,12 |
| Tài liệu tham khảo | 228 | 70,81 |
| Có tất cả các trang thiết bị, điều kiện nói trên | 22 | 6,83 |

Bảng 3 cho thấy hầu hết các bạn sinh viên đều có những trang thiết bị, điều kiện tốt nhất phục vụ cho việc học tập trực tuyến tại nhà: bàn học (96,58%); máy tính (88,51%); phần mềm và chương trình học (95,65%); đồ dùng văn phòng (97,20%); kết nối internet tốt (80,12%); webcam (69,25%); tai nghe và micro (90,06%).

## 4. BÀN LUẬN

Đại dịch COVID-19 bùng phát đã gây tác động tiêu cực lên nhiều mặt đời sống, kinh tế, xã hội của Việt Nam trong đó giáo dục cũng bị ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng. Để giảm thiểu sự lây lan của COVID-19, trường Đại học Y Hà Nội cũng đã tạm dừng các buổi học tại lớp trên giảng đường, bệnh viện và hình thức học tập trực tuyến được sử dụng nhiều nhất trong thời gian giãn cách xã hội là hình thức học trực tuyến. Điều này hoàn toàn dễ hiểu bởi vì từ khi dịch bùng phát, các nền tảng học tập và hệ thống hội nghị trực tuyến (ví dụ: Zoom, ***Google*** Meeting, …) liên tục cập nhật, phổ biến rộng rãi và cung cấp miễn phí cho giảng viên, sinh viên.

Theo khảo sát của chúng tôi, chỉ có khoảng 1/3 sinh viên hài lòng với với hình thức học trực tuyến (28,6% hài lòng, 5,3% rất hài lòng). Lý giải điều này là do ngoài những giờ học lý thuyết trên giảng đường, sinh viên ngành Y khoa cần đi thực kĩ năng lâm sàng tập tại các bệnh viện để rèn luyện, việc không thể hỏi bệnh trực tiếp trên bệnh nhân khiến họ cảm thấy không hài lòng. Một nghiên cứu cắt ngang trên sinh viên Y tại Vương Quốc Anh cũng chỉ ra rằng 77.99% sinh viên y cảm thấy học trực tuyến không thể thay thế việc giảng dạy lâm sàng mà họ được tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân và 82.17% cảm thấy không học được các kỹ năng lâm sàng thực tế qua hình thức học tập này [6].

Việc học ở nhà thường đòi hỏi sự tự giác và động lực cao hơn để thực hành theo các bài học trực tuyến, đặc biệt là trong giai đoạn đầu khi học sinh làm quen với hệ thống mới, điều này có thể ảnh hưởng đến cảm giác gia tăng khối lượng học tập. Do đó, các sinh viên được yêu cầu so sánh khối lượng học tập của họ với khoảng thời gian trước khi các lớp học tại giảng đường bị hủy bỏ. Khoảng một nửa sinh viên phản hồi rằng khối lượng học tập giảm (giảm một chút 38.82%, giảm đáng kể 14.29%), 30.42% cảm thấy bình thường và 16.46% cảm thấy khối lượng học tập tăng lên. Kết quả này khác so với khảo sát toàn cầu về ảnh hưởng của đại dịch đối với sinh viên đại học có kết quả là 30,8% sinh viên cho rằng khối lượng học

tập giảm đi; 42,6% sinh viên có khối lượng học tập tăng lên đặc biệt là ở châu Âu, châu Đại Tây Dương và Bắc Mỹ [5]**.** Có thể giải thích rằng Y khoa là chuyên ngành đặc thù, có khối lượng kiến thức cần học tập vô cùng lớn thêm vào đó với việc thiếu sự thực hành lâm sàng qua phương thức học trực tuyến khiến cho sinh viên cảm thấy khối lượng học tập giảm đi đáng kể.

Bên cạnh đó, học tập trực tuyến cũng khó để tập trung hơn mặc dù phần lớn đều có không gian yên tĩnh để học tập (81.37%), bàn ghế (96.58%), máy tính (88.51%) và các phần mềm cần thiết (95.65%), kết nối internet tốt (80,12%)…. Một số nguyên nhân dẫn đến kém hiệu quả khi học trực tuyến do kết nối internet không ổn định dẫn tới gián đoạn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu của Aleksander Aristovnik chỉ ra rằng chỉ có 59,9% sinh viên trên toàn cầu cho rằng họ có kết nối internet ổn định phục vụ cho việc học tập trực tuyến [5] hay nghiên cứu của Tomrmey và các cộng sự đã báo cáo khoảng 18% số sinh viên có vấn đề về kết nối [7]. Đồng thời, nhược điểm của học trực tuyến so với phương phức học truyền thống thiếu sự tương tác trực tiếp với người hướng dẫn và các sinh viên khác, điều này gây khó khăn cho sinh viên đặc biệt là khi làm các bài tập nhóm [8]. Điều đáng mừng là các sinh viên Y Hà Nội đã nỗ lực để thích nghi với hình thức học trực tuyến trong tình hình đại dịch hiện nay, 58.70% sinh viên trả lời rằng kết quả học tập của họ vẫn như trước và 18.01% họ cho biết là có kết quả cao hơn trước. Kết quả này cao hơn nghiên cứu của Mohamed A. A. Mahdy trên nhóm sinh viên khoa thú y, chỉ có 3,3% sinh viên cho rằng đại dịch không ảnh hưởng đến kết quả học tập của họ [9].

Hạn chế của nghiên cứu là cỡ mẫu nhỏ và chỉ trên đối tượng là sinh viên của trường Đại học Y Hà Nội nên không có tính đại diện cho toàn bộ sinh viên Y các trường hay sinh viên nói chung và chưa có nhiều nghiên cứu về chủ đề này để có thể so sánh đánh giá các yếu tố liên quan đến kết quả học tập của sinh viên Y trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

## 5. KẾT LUẬN

Đa số sinh viên đều nói rằng hình thức học tập trực tuyến được sử dụng nhiều nhất trong thời gian giãn cách xã hội là hình thức học qua các ứng dụng Zoom, Microsoft Team, Skype, GoogleMeeting (chiếm 98,5%). Hầu hết các bạn sinh viên đều có những trang thiết bị, điều kiện tốt nhất phục vụ cho việc học tập trực tuyến tại nhà: bàn học (96,58%); máy tính (88,51%); phần mềm và chương trình học (95,65%); đồ dùng văn phòng (97,20%); kết nối internet tốt (80,12%).

Trong bối cảnh dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp, cần xây dựng phương pháp và hình thức học tập phù hợp cho sinh viên Y Hà Nội đặc biệt là các nội dung thực hành lâm sàng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Ministry of Health. NEWS page about COVID-19 acute respiratory infection,https://ncov.moh.gov.vn/ , 2021. Accessed 10 August 2021

[2] Prime Minister, Direction 16/CT-TTg: On Implementation of emergency prevention measures, Government Office, 2020.

[3] Hanoi Medical University, Decision No. 4859/QD-ĐHYHN on the development of regulations for credit training, 2015.

[4] Ochi K, Nishimura Y, Tokumasu K et al., Impact of the COVID-19 Pandemic on the Psychological Distress of Medical Students in Japan: Cross-sectional Survey Study", J Med Internet Res, 2021; 23(2).

[5] Damijana K, Aleksander A, Dejan R et al., Impacts of the COVID-19 Pandemic on Life of Higher Education Students: A Global Perspective, Sustainability, 2020; 12(1):8438.

[6] Aleena HSD, Mai SAA, Lana AN, Perceptions of medical students towards online teaching during the COVID-19 pandemic: a national cross-sectional survey of 2721 UK medical students, BMJ Open, 2020; 10(11).

[7] Tormey R, Sarrade I, Jermann P, Online Learning Experience Questionnaire; Teaching Support and Center for Digital Education, EPFL, 2020.

[8] Abaid U, Mahmoona A, Shanza A et al., Challenges of online learning during the COVID-19 pandemic encountered by students in Pakistan, Journal of Pedagogical Sociology and Psychology, 2021; 3(1).

[9] Mohamed AAM, The Impact of COVID-19 Pandemic on the Academic Performance of Veterinary Medical Students, Front Vet Sci, 2020(7).